

Bản án số: **05/2020/HS - ST**
Ngày: 09/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga
2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2019/TLST – HS ngày 06 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 159/2019/HSST – QĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2019/QĐXXST – HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Quốc V**, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1985 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện B, TP. Hải Phòng; nơi cư trú: 75/6 đường T, Phường A, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kinh doanh vận tải xuất nhập khẩu; trình độ học vấn: Đại học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; có vợ tên Vũ Thị Hải D, sinh năm 1987 và có 01 con chung sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú “ Có mặt”.

Những người tham gia tố tụng:

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Quốc V: Luật sư Nguyễn Phú Th1 – Công ty Luật TNHH INTER- X thuộc Đoàn Luật sư TP. Hà Nội.
“ Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/8/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 4 phối hợp với Công an Phường I, Quận 4 tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ A2.21.0x chung cư The Gold View số 346 đường E, Phường I, Quận 4, phát hiện Bùi Quốc V có biểu hiện sử dụng ma túy. Khi đó, tổ kiểm tra yêu cầu V giao nộp ma túy thì V đưa tổ tuần

tra vào phòng ngủ và chỉ dưới sàn nhà có 01 cái đĩa chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy), trên đĩa còn có 01 thẻ nhựa ghi chữ "TNS" và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 (mười nghìn) đồng cuộn tròn có quần giấy ở hai đầu, bên cạnh đĩa có 01 gói nylon bên trong có 01 gói nylon nhỏ chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). Tổ kiểm tra thu giữ chất bột màu trắng cho vào bịch nylon và thu giữ gói nylon nhỏ chứa tinh thể màu trắng trên, đưa V cùng tang vật thu giữ trên về Công an Phường I, Quận 4 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Quốc V khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 28/8/2019, V lên mạng Facebook tìm căn hộ để thuê thì thấy số điện thoại di động 093725282x của 01 người tên P (không rõ lai lịch) cho thuê căn hộ ở chung cư The Gold View số 346 đường E, Phường I, Quận 4. V điện thoại cho P hỏi thuê căn hộ thì P báo giá là 3.000.000 (ba triệu) đồng. Lúc này, V gọi điện thoại cho Phan Mạnh Th2 rủ đến chung cư The Gold View nhận và nghỉ ngơi, Th2 đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Th2 đến nhà chờ V đi đến chung cư The Gold View, đến nơi gặp P thì P dẫn cả hai lên căn hộ A2.21.0x, V kêu Th2 trả tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng tiền thuê căn hộ cho P rồi Th2 ra phòng khách ngồi uống nước và sử dụng điện thoại di động. Riêng V nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên hỏi P "có đồ không" nghĩa là có ma túy không, P nói "có, để lấy hộ", V nói P lấy 2.000.000 (hai triệu) đồng ma túy loại Ketamine thì P đồng ý và bỏ đi. Khoảng 10 phút sau P quay lại căn hộ A2.21.0x và để bịch nylon bên trong có ma túy lên bàn ở phòng khách cho V và P lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 (mười nghìn) đồng cuộn tròn để lên bàn cho V, V kêu Th2 trả cho P 2.000.000 (hai triệu) đồng nhưng không nói cho Th2 là trả tiền gì, P lấy tiền và bỏ đi. Lúc này, Th2 nghe điện thoại và đi xuống sảnh chung cư chờ bạn. Sau đó, V lấy bịch nylon chứa ma túy và tờ tiền 10.000 (mười nghìn) đồng để trên bàn đem vào phòng ngủ của căn hộ để trên đĩa sứ ở sàn nhà, V đổ 01 ít ma túy ra đĩa sứ và lấy thẻ nhựa có chữ "TNS" cả nhuẩn ma túy ra để sử dụng, phần ma túy còn lại V để cạnh đĩa sứ. Sau khi sử dụng ma túy xong, V nằm ngủ trong phòng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Công an đến kiểm tra và thu giữ ma túy như trên.

Đối với Phan Mạnh Th2 khai nhận: V có điện thoại rủ Th2 đến chung cư The Gold View số 346 đường E, Phường I, Quận 4 nhận và nghỉ ngơi. Khoảng 22 giờ cùng ngày Th2 đến chờ V qua chung cư The Gold View gặp P thì P dẫn cả hai lên căn hộ A2.21.0x, V có kêu Th2 trả 3.000.000 (ba triệu) đồng tiền thuê căn hộ cho P, trả tiền xong Th2 ra phòng khách ngồi uống nước và sử dụng điện thoại di động, V và P trao đổi gì với nhau thì Th2 không biết và P bỏ đi. Một lúc sau thì P quay lại gặp V và V kêu Th2 đưa cho P 2.000.000 (hai triệu) đồng, lấy tiền xong thì P bỏ đi. Lúc này, Th2 có điện thoại và Th2 đi xuống sảnh chung cư chờ bạn. Th2 đang ở sảnh chung cư chờ bạn thì thấy Công an dẫn V ra khỏi chung cư nên Th2 lấy xe đi về. Th2 cho biết đối với số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng mà Th2 đưa cho P để trả cho V thì do anh em làm ăn chung với nhau, Th2 không biết việc trả tiền liên quan tới ma túy.

Tại Cơ quan Công an Bùi Quốc V thừa nhận hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nêu trên.

Đối với Phan Mạnh Th2 không biết việc mua ma túy của V, khi V kêu Th2 trả tiền cho P cũng không nói cho Th2 biết là mua ma túy sử dụng nên không đủ cơ sở để xử lý đối với Phan Mạnh Th2.

Đối với “P” là người cho V thuê căn hộ và bán ma túy cho V, hiện nay chưa xác định được lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại bản Kết luận giám định số 1686/KLGD- H ngày 05/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh xác định: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Bùi Quốc V và hình dấu Công an Phường I, Quận 4 bên trong có: Bột màu trắng trong 01(một) gói nylon, là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,8623g (không phải tám sáu hai ba gam) loại Ketamine; Tinh thể màu trắng trong 01(một) gói nylon (để trong 01 gói ny lon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4941g (không phải bốn chín bốn một gam) loại Ketamine.

Tại Cáo trạng số 129/CT- VKS ngày 29/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Bùi Quốc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Quốc V có lời khai thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Kết luận điều tra và Cáo trạng đã truy tố.

Luật sư bào chữa cho bị cáo V trình bày: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Bùi Quốc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét, khi bị Cơ quan công an kiểm tra hành chính bị cáo V không có hành vi chống đối mà hợp tác toàn diện, thành khẩn khai báo bước đầu giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Hoàn cảnh gia đình bị cáo có ông nội là liệt sỹ chống mỹ, bà nội có huân chương kháng chiến; bị cáo có công việc ổn định đang quản lý công ty có hơn 20 người lao động và có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét thêm các tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Quốc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1- khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị phạt tiền bổ sung là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01(một) gói niêm phong ghi số vụ 1686 (là ma túy thu giữ của Bùi Quốc V còn lại sau giám định);

01(một) đĩa sứ hình tròn và 01(một) thẻ nhựa có ghi chữ "TNS". Sung vào ngân sách nhà nước 01(một) tờ tiền mệnh giá 10.000 (mười nghìn) đồng cuộn tròn vì có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trả lại Bùi Quốc V 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, là tài sản cá nhân của V không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quốc V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quốc V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/8/2019, tại căn hộ A2.21.0x chung cư The Gold View số 346 đường E, Phường I, Quận 4, Bùi Quốc V bị bắt quả tang tàng trữ 1,3564g (một phẩy ba năm sáu bốn gam) ma túy ở thể rắn, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Bùi Quốc V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Quốc V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nhưng cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng tính chất mức độ và hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, xét bị cáo V có trình độ học vấn đại học, đang có việc làm ổn định tại công ty xuất nhập khẩu, là lao động chính trong gia đình; bị cáo có nhân thân và hoàn

cảnh gia đình tốt (ông nội là liệt sỹ và bà nội có huân chương kháng chiến) nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là 5.000.000 (năm triệu) đồng để thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 1686, là vật chứng ma túy thu giữ của Bùi Quốc V còn lại sau giám định. Xét, ma túy là chất độc hại không được sử dụng và cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) đĩa sứ hình tròn; 01 thẻ nhựa có ghi chữ "TNS". Xét, đây là vật không còn giá trị sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 (mười nghìn) đồng cuộn tròn có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, đây là tài sản cá nhân của bị cáo Bùi Quốc V. Xét, đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại Bùi Quốc V, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí HSST: Bị cáo Bùi Quốc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1- khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bùi Quốc V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 29/8/2019 đến ngày 06/9/2019.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Phạt tiền bị cáo Bùi Quốc V 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1686 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) đĩa sứ hình tròn và 01 (một) thẻ nhựa có ghi chữ "TNS".

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 (mười nghìn) đồng được cuộn tròn.

+ Trả lại Bùi Quốc V 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, có số IMEI1: 354874100863893, IMEI2: 354875100863890, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 18/12/2019 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4; Giấy nộp tiền vào tài khoản kho bạc nhà nước Quận 4 lập ngày 23/12/2019 giữa Công an Quận 4 và Kho bạc nhà nước Quận 4).

- Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Phí và Lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Quốc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC-81B (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thúy